

Căn cứ Nghị định số 171-CP ngày 20 tháng 11 năm 1963 của Hội đồng Chính phủ ban hành quy chế mở trường, mở lớp đại học, trung học chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 103-QĐ/TW ngày 1 tháng 3 năm 1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc sắp xếp lại hệ thống trường Đảng trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo, sau khi đã được Ủy ban Kế hoạch Nhà nước nhất trí,

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Công nhận trường Tuyên giáo thành trường đại học và có tên là Trường đại học Tuyên giáo.

Điều 2. — Trường đại học Tuyên giáo trực thuộc Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, có các nhiệm vụ:

— Đào tạo và bồi dưỡng ở trình độ đại học các giảng viên lý luận chính trị cơ bản của các trường Đảng và đoàn thể; phóng viên các báo, tạp chí chủ yếu của các cấp ủy Đảng, đoàn thể ở trung ương và địa phương.

— Bồi dưỡng lý luận, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nghiệp vụ công tác cho các cán bộ hoạt động trong lĩnh vực tư tưởng văn hóa các cấp.

Điều 3. — Về mặt Nhà nước, trường đại học Tuyên giáo chịu sự quản lý của Bộ Giáo dục và đào tạo và được hưởng mọi chính sách, chế độ do Nhà nước ban hành cho hệ thống các trường đại học.

Điều 4. — Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ của Chính phủ, các đồng chí Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước và Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các

tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương và Hiệu trưởng trường đại học Tuyên giáo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
NGUYỄN KHÁNH

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 392-CT ngày 12-11-1990 về việc chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất và lưu thông thuốc lá điếu.

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Để đảm bảo việc sản xuất và lưu thông thuốc lá điếu đi vào quy hoạch, kế hoạch khắc phục tình trạng lộn xộn như hiện nay, Nhà nước quản lý được sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên thị trường; đảm bảo nhu cầu và thị hiếu của người tiêu dùng,

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Tập trung đầu tư chiều sâu cho các cơ sở sản xuất thuốc lá hiện có để cải tiến mặt hàng, nâng cao sản lượng, chất lượng thuốc lá điếu. Tạm thời đình chỉ xây dựng mới các cơ sở sản xuất thuốc lá điếu, bất kể từ nguồn vốn nào.

Các quận, huyện, thị xã, phường, xã không được tổ chức sản xuất thuốc lá điếu.

Toàn bộ các cơ sở sản xuất thuốc lá điều quốc doanh hiện do các quận, huyện, thị xã, phường, xã quản lý phải chuyển giao cho tỉnh, thành phố, đặc khu trực tiếp quản lý. Việc chuyển giao phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 1990. Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm hướng dẫn cụ thể việc bàn giao này.

**Điều 2.** — Giao Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm cùng Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương xem xét, đánh giá và quy hoạch lại các cơ sở sản xuất thuốc lá của địa phương, xây dựng đề án chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất các cơ sở sản xuất thuốc lá điều hiện có, báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng. Trước mắt, cần có phương án cải tiến, đổi mới kỹ thuật, công nghệ sản xuất, cải tiến mặt hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm thuốc lá điều của các cơ sở sản xuất thuốc lá hiện có. Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm và Ủy ban Nhân dân các tỉnh tập trung chỉ đạo cán đối đủ nguyên liệu, phụ liệu cho các nhà máy, cải tiến, đổi mới kỹ thuật, công nghệ, tận dụng công suất thiết bị của các nhà máy, đảm bảo đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của người tiêu dùng, kể cả thuốc lá điều chất lượng cao,

Từ nay việc nhập khẩu các loại thiết bị chế biến thuốc lá điều nhằm đổi mới các thiết bị và dây chuyền thiết bị cũ, mở rộng công suất các nhà máy hiện có phải được sự đồng ý của Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm thì Bộ Thương nghiệp mới cấp giấy phép nhập khẩu. Trường hợp nhà máy sản xuất thuốc lá hiện có muốn mở rộng công suất lên quy mô lớn (từ 50 triệu bao/năm trở lên) phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xem xét, quyết định.

**Điều 3.** — Tất cả các nhà máy sản xuất thuốc lá điều phải đăng ký nhãn hiệu, chất lượng sản phẩm với cơ quan quản lý

đo lường và tiêu chuẩn, chất lượng của Nhà nước theo quy định hiện hành.

Các loại thuốc lá tiêu thụ trên thị trường không có giấy phép, không đăng ký nhãn hiệu và chất lượng sản phẩm đều coi là sản xuất lậu và bị tịch thu. Nghiêm cấm sản xuất và buôn bán thuốc giả hoặc thuốc lá mất phẩm chất.

Các loại thuốc lá mang nhãn hiệu nước ngoài được phép sản xuất để bán ra nước ngoài, nếu tiêu thụ trong nước thì phải được phép và in rõ ở ngoài bao « sản xuất tại Việt Nam », nếu không sẽ bị xử lý như thuốc lá nhập lậu.

Các cơ quan quản lý đo lường và tiêu chuẩn chất lượng và cơ quan y tế phải thường xuyên tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm và vệ sinh công nghiệp tại các cơ sở sản xuất, đồng thời cùng với cơ quan quản lý thị trường thường xuyên kiểm tra nhãn hiệu và chất lượng thuốc lá điều bán trên thị trường.

**Điều 4.** — Bộ Thương nghiệp, Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu khẩn trương tổ chức lại hệ thống lưu thông thuốc lá điều trong cả nước và xuất khẩu, không để nhiều tầng nấc trung gian, bảo đảm cho người tiêu dùng mua hàng được thuận tiện, giá cả hợp lý.

Các nhà máy sản xuất thuốc lá thực hiện bán buôn cho thương nghiệp quốc doanh, ở những nơi thương nghiệp chưa làm thì được mở đại lý bán buôn hoặc trực tiếp bán buôn cho các thành phần kinh tế có đăng ký kinh doanh bán lẻ thuốc lá.

Tăng cường mạng lưới bán lẻ thuốc lá điều của thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã mua bán. Mở rộng hệ thống đại lý bán lẻ thuốc lá điều, chủ yếu thu hút những người về hưu, mất sức, gia đình có khó khăn.

Thương nghiệp quốc doanh thực hiện tốt việc tiêu thụ thuốc lá của các nhà máy sản xuất, thanh toán theo hợp đồng kinh tế.

Nghiêm cấm các hoạt động đầu cơ, tích trữ thuốc lá điều.

**Điều 5.** — Giá bán thuốc lá điều được điều chỉnh theo mặt bằng giá nói chung, do cơ sở sản xuất và tổ chức tiêu thụ thỏa thuận, không được tùy tiện nâng giá.

Các đơn vị sản xuất thuốc lá được bán thuốc lá điều để thu ngoại tệ nhưng phải đăng ký và được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép. Số ngoại tệ thu được chỉ sử dụng để nhập thiết bị, nguyên liệu, phụ liệu sản xuất thuốc lá. Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm tổng hợp, cân đối nhu cầu nhập khẩu nguyên liệu, phụ liệu của cả nước để đề nghị Bộ Thương nghiệp cấp giấy phép nhập khẩu. Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm tự cân đối ngoại tệ trong ngành để nhập khẩu các loại vật tư, thiết bị trên.

**Điều 6.** — Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm, Bộ Thương nghiệp, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương và thủ trưởng các ngành có liên quan cùng với việc thực hiện Chỉ thị 278-CT ngày 3-8-1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, theo trách nhiệm được giao khẩn trương ra các văn bản hướng dẫn và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh Quyết định này; sớm lập lại trật tự trong sản xuất và tiêu thụ thuốc lá điều trên phạm vi cả nước. Xử lý nghiêm minh theo pháp luật các trường hợp vi phạm.

Tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân hiểu rõ và tích cực tham gia thực hiện tốt Quyết định này, đồng thời phê phán những vụ vi phạm.

Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm, Bộ Thương nghiệp, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực

thuộc Trung ương và các ngành có liên quan thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện lên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

K. T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch  
VÔ VĂN KIỆT

**CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 397-CT ngày 14-11-1990 về việc phát triển trồng bông vải, bảo đảm cung ứng đủ nguyên liệu cho ngành công nghiệp dệt.**

Bông là nguyên liệu cơ bản của công nghiệp dệt chưa có gì thay thế được hoàn toàn. Từ năm 1991 trở đi, nguồn bông nhập từ Liên Xô có khó khăn, do đó phải chủ động xử lý việc cân đối nguyên liệu cho ngành công nghiệp dệt.

Trước đây, nhân dân ta có truyền thống trồng bông sợi ngắn. Trong hàng chục năm nay, các tổ chức nghiên cứu khoa học đã đưa ra thực nghiệm nhiều giống bông sợi dài trên các vùng đất và khí hậu khác nhau. Đặc biệt, trong 3 năm gần đây, với cố gắng của cán bộ nghiên cứu khoa học, nông dân tỉnh Đồng Nai và một số nơi khác đã trồng thành công bông sợi dài trong mùa mưa thu hoạch vào đầu mùa khô, tuy diện tích còn ít nhưng đã rút ra được những kết luận quan trọng: giảm được tới đa sâu bệnh và nước tưới, năng suất cao, đạt từ 1 — 1,5 tấn bông hạt/ha, trồng xen được các cây họ đậu và một số cây trồng khác, trồng được bông sợi dài, chất lượng xơ bông bảo đảm yêu cầu của ngành dệt.

Với kết quả trên và điều kiện khí hậu, đất đai từ duyên hải Trung bộ. Tây